

HƯỚNG DẪN
Tiêu chuẩn đánh giá, cho điểm các lĩnh vực công tác đối với
phòng giáo dục và đào tạo năm học 2014-2015

Căn cứ Công văn số 5511/BGDĐT-TĐKT ngày 06 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tiếp tục phát động phong trào thi đua “Dạy tốt – Học tốt” và xét khen thưởng năm học 2014-2015 khối các sở giáo dục và đào tạo,

Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) hướng dẫn tiêu chuẩn đánh giá, cho điểm các lĩnh vực công tác đối với phòng GD&ĐT như sau:

I. NỘI DUNG TIÊU CHUẨN VÀ ĐIỂM ĐÁNH GIÁ TỪNG LĨNH VỰC CÔNG TÁC

1. Giáo dục Mầm non

- Triển khai, thực hiện các văn bản chỉ đạo, các cuộc vận động và các phong trào thi đua của Bộ GD&ĐT. Tập trung chỉ đạo thực hiện đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ (2 điểm).

- Tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường, tỷ lệ trẻ được ăn bán trú và tỷ lệ nhóm, lớp học 2 buổi/ngày theo đúng kế hoạch năm học. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng (cân nặng và chiều cao) so với đầu năm học (3 điểm).

- Đảm bảo đủ số lượng phòng học, công trình vệ sinh, nước sạch đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ. Nâng cao chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, phấn đấu mỗi quận, huyện có thêm ít nhất từ 1-2% trường chuẩn quốc gia (2 điểm).

- Đảm bảo chế độ chính sách cho giáo viên mầm non; không có cán bộ quản lý và giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo. Đảm bảo 3 công khai trong các cơ sở giáo dục mầm non; có biện pháp quản lý tốt các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập. Tăng tỷ lệ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ (2 điểm).

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền và xã hội hóa giáo dục, thu hút nhiều nguồn lực đầu tư cho giáo viên mầm non. Thực hiện chế độ báo cáo, cung cấp thông tin về Sở đầy đủ, chính xác, kịp thời (1 điểm).

2. Giáo dục Tiểu học

- Triển khai thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo nhiệm vụ giáo dục tiểu học và kế hoạch thời gian năm học (2 điểm).

- Chỉ đạo tốt các trường tiểu học chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh; chỉ đạo triển khai, kiểm tra, đánh giá,

tổng kết các hoạt động đổi mới đánh giá học sinh tiểu học, đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học, tổ chức lớp học, sự tham gia của cha mẹ học sinh với nhà trường, sinh hoạt chuyên môn tổ, trường, cụm trường. Xây dựng các điều kiện để tăng tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày; triển khai và nhân rộng có hiệu quả mô hình trường học mới Việt Nam (VNEN); triển khai có hiệu quả dạy học ngoại ngữ; dạy học Tiếng Việt lớp 1 công nghệ giáo dục (tinh thần tự nguyện, không bắt buộc); phương pháp “Bàn tay nặn bột” dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới (2 điểm).

- Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và xây dựng trường chuẩn quốc gia (2 điểm).

- Có biện pháp tích cực nâng cao chất lượng dạy học cho học sinh dân tộc, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật. Đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo, chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên theo Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học (2 điểm).

- Có sáng kiến, chủ động triển khai các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương để nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học quản lý tốt việc dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường. Thực hiện báo cáo định kỳ có chất lượng, đúng thời gian, đúng quy định (2 điểm).

3. Giáo dục Trung học cơ sở

- Thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch giáo dục, quy chế chuyên môn; dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đối tượng học sinh.

Thực hiện, lồng ghép nội dung giáo dục địa phương vào giảng dạy trong các môn học, các hoạt động phù hợp theo hướng dẫn liên ngành tại Công văn số 26/HD-SGDĐT-SVHTTDL ngày 16 tháng 01 năm 2014 của Sở GD&ĐT; tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường...; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông.

Thực hiện đầy đủ các hoạt động giáo dục theo quy định; tổ chức tốt các cuộc thi dành cho học sinh theo sự chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT. Có đầy đủ hệ thống văn bản quản lý, chỉ đạo lồng ghép nội dung môn học GDQPAN (bao gồm văn bản hướng dẫn triển khai của các cấp và văn bản của phòng GD&ĐT ban hành).

Tham gia tập huấn cho đội ngũ giáo viên dạy lồng ghép nội dung GDQPAN vào các môn khác. Cử công chức, viên chức tham gia bồi dưỡng kiến thức QPAN cho đối tượng 3, 4 (3,5 điểm).

- Đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; triển khai phương pháp dạy học “Bàn tay nặn bột”; tổ chức tốt việc dạy học theo đối tượng.

Đổi mới kiểm tra đánh giá, xây dựng và áp dụng ma trận đề kiểm tra; xây dựng nguồn học liệu mở; thực hiện hiệu quả đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực của học sinh. Tổ chức các hội thi giáo viên dạy giỏi ..., nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng; phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu; giúp đỡ học sinh học lực yếu kém, giảm tỷ lệ học sinh bỏ học (2,0 điểm).

- Củng cố, phát triển hợp lý quy mô trường THCS; sử dụng có hiệu quả phòng học bộ môn, thư viện, thiết bị dạy học phục vụ đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; tích cực tự làm và sử dụng thiết bị dạy học. Xây dựng và thực hiện kế hoạch công nhận trường THCS đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình đã xây dựng (2,0 điểm).

- Củng cố và duy trì kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS; nâng tỷ lệ, chất lượng các tiêu chuẩn phổ cập giáo dục THCS; sử dụng hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trong quản lý. Thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập cho trẻ em tàn tật, khuyết tật (1,0 điểm).

Có giải pháp sáng tạo, mang lại hiệu quả rõ rệt trong đổi mới tổ chức quản lý giáo dục trung học cơ sở; quản lý tốt dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường; thực hiện chế độ báo cáo theo đúng quy định (1,5 điểm).

4. Giáo dục thường xuyên

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 22/KH-BCĐ, Kế hoạch số 23/KH-BCĐ, Chương trình hành động số 47/CTrHĐ-BCĐ của Ban Chỉ đạo Xây dựng xã hội học tập - Chống mù chữ - Phổ cập giáo dục thành phố Cần Thơ về việc thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”; Đề án “Xóa mù chữ đến năm 2020” trên địa bàn thành phố Cần Thơ; các cuộc vận động, phong trào thi đua của Ngành; tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời đúng quy định (2,0 điểm).

- Củng cố và phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục thường xuyên (GDTX) (2,0 điểm):

+ Mỗi quận, huyện xây dựng ít nhất 1 trung tâm học tập cộng đồng (HTCĐ) điểm, mô hình trung tâm học tập cộng đồng kết hợp với trung tâm văn hóa, thể thao xã, phường, thị trấn; nâng tỷ lệ trung tâm HTCĐ hoạt động có hiệu quả (trung tâm HTCĐ được đánh giá tốt, khá) trên 70%;

+ Thực hiện hiệu quả Thông tư 96/TT-BTC ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Bộ Tài chính và Công văn số 4775/UBND-KT ngày 22 tháng 9 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước đối với trung tâm HTCĐ;

+ Thực hiện tốt việc bố trí giáo viên tiểu học, trung học cơ sở sang làm việc tại các trung tâm học tập cộng đồng.

- Các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục: Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên, báo cáo viên các trung tâm học tập cộng đồng ít nhất 2 lần/năm;

tổ chức hội giảng, hội thi giáo viên dạy giỏi, báo cáo viên giỏi, học viên giỏi (1,5 điểm).

- Hoạt động chuyên môn: Thu thập thông tin và tổ chức điều tra nhu cầu học tập trong cộng đồng dân cư; bồi dưỡng báo cáo viên các trung tâm HTCĐ; viết và phổ biến sáng kiến kinh nghiệm hoạt động trung tâm HTCĐ hoạt động có hiệu quả (1,5 điểm).

- Thực hiện nội dung chương trình giáo dục thường xuyên: Đa dạng hóa nội dung chương trình và tổ chức các hình thức giáo dục phù hợp nhằm đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của mọi người; có nhiều biện pháp nâng cao hiệu quả của công tác chống mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ; tiếp tục huy động các đối tượng trong độ tuổi phổ cập ra học các lớp bổ túc trung học cơ sở; Tích cực tổ chức được những lớp bồi dưỡng ngắn hạn, dạy nghề nông thôn; cập nhật kiến thức kỹ năng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, các lớp nâng cao kỹ năng sống cho thanh niên và người có nhu cầu (2,0 điểm).

- Công tác quản lý, chỉ đạo: Phối hợp trung tâm GDTX tổ chức bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; tổ chức kiểm tra, đánh giá hoạt động trung tâm HTCĐ 2 lần/năm (1,0 điểm).

- Thực hiện công tác sơ kết, tổng kết và nộp báo cáo theo đúng quy định, đảm bảo chính xác, đầy đủ các thông tin (1,0 điểm).

5. Giáo dục dân tộc

- Triển khai thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo nhiệm vụ giáo dục dân tộc; củng cố phát triển quy mô, mạng lưới trường, lớp, học sinh dân tộc thiểu số (2 điểm).

- Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục trong trường phổ thông có thực hiện chương trình tiếng dân tộc thiểu số. Đảm bảo cho học sinh trường phổ thông dân tộc bán trú có chỗ ở an toàn, đủ ăn, đủ mặc; học sinh trường phổ thông dạy tiếng dân tộc thiểu số đủ sách học (2 điểm).

- Đảm bảo chất lượng dạy tiếng Việt và tiếng dân tộc thiểu số; xây dựng và triển khai tốt các phương án dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc ở cấp tiểu học. Quản lý, chỉ đạo dạy học tiếng dân tộc thiểu số theo chương trình và sách giáo khoa của Bộ GD&ĐT đã ban hành (2 điểm).

- Có chuyên viên phụ trách giáo dục dân tộc hoặc đầu mối quản lý chỉ đạo giáo dục dân tộc. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, phát triển cả số lượng và chất lượng ở các cấp học. Tổ chức bồi dưỡng giáo viên dạy lớp ghép, giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số (2 điểm).

- Thực hiện tốt chế độ chính sách giáo dục dân tộc. Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với học sinh dân tộc thiểu số, nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục công tác ở vùng dân tộc thiểu số (2 điểm).

6. Công tác học sinh, sinh viên, giáo dục ngoại khóa và y tế trường học

- Tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, truyền thống cách mạng (0,5 điểm).

- Giáo dục kỹ năng sống, thành lập Tổ tư vấn tâm lý học sinh và hoạt động có hiệu quả (0,5 điểm).
- Có tổ chức, tham gia hiệu quả các hoạt động giáo dục tư tưởng, văn hóa, nghệ thuật, các hội thi văn hóa, văn nghệ cấp trường, cấp quận, huyện và cấp thành phố (0,5 điểm).
- Tổ chức hoạt động Đoàn, Đội hiệu quả, thực hiện tốt các chế độ, chính sách cho cán bộ Đoàn, Hội, Đội trong các nhà trường (0,5 điểm).
- Có kế hoạch, biện pháp hiệu quả, phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác quản lý học sinh, sinh viên ở trong nhà trường và ngoài xã hội nhằm đảm bảo an ninh, trật tự trường học (0,5 điểm).
- Tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục an toàn giao thông (0,5 điểm).
- Tổ chức có hiệu quả các hoạt động phòng chống bạo lực học đường, tác hại của trò chơi trực tuyến có nội dung bạo lực, không lành mạnh; phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên (0,5 điểm).
- Kịp thời phòng ngừa và ngăn chặn không để xảy ra các vụ việc nghiêm trọng, gây bức xúc trong dư luận xã hội liên quan đến vi phạm về đạo đức, lối sống, an ninh, trật tự an toàn xã hội liên quan đến cán bộ, nhà giáo và học sinh (0,5 điểm).
- Tổ chức thực hiện tốt các quy định về công tác y tế trường học. Thực hiện hiệu quả công tác truyền thông, giáo dục về y tế trường học, công tác bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em và phòng chống tệ nạn xã hội (0,5 điểm).
- Đảm bảo 100% số trường có cán bộ y tế trường học, trong đó 60% là cán bộ chuyên trách có trình độ từ trung cấp y trở lên (0,5 điểm).
- 100% số trường học có công trình nước sạch, công trình vệ sinh hợp vệ sinh; 95% trở lên học sinh tham gia bảo hiểm y tế (0,5 điểm).
- Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, dịch bệnh, bệnh tật nghiêm trọng; không có trẻ em, học sinh tử vong do tai nạn thương tích trong trường học (0,5 điểm).
- Thực hiện thể dục đầu giờ, giữa giờ theo quy định; tổ chức cho học sinh được luyện tập thể thao ngoại khóa thường xuyên, có sự hướng dẫn của giáo viên (0,5 điểm).
- Triển khai thực hiện tốt các tiêu chuẩn rèn luyện thể lực có kiểm tra cuối năm (0,5 điểm).
- Hàng năm có tổ chức và tham gia các giải thể thao cấp trường, huyện, thành phố; tham gia đầy đủ các giải thể thao học sinh toàn quốc do Sở GD&ĐT tổ chức (0,5 điểm).
- Mỗi trường có ít nhất 01 Câu lạc bộ thể thao học sinh, sinh viên. Đảm bảo có từ 60% trở lên số trường có công trình thể dục, thể thao (nhà tập, sân tập,...) (0,5 điểm).

- Có kế hoạch chỉ đạo thực hiện xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực” (0,5 điểm).
- Tổ chức kiểm tra, đánh giá và xếp loại cuối năm, cấp giấy chứng nhận (0,5 điểm).
- 100% trường đạt chuẩn “Trường học thân thiện, học sinh tích cực” (0,5 điểm).
- Có ít nhất 01 sáng kiến trong việc xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực” (0,5 điểm).

7. Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục

- Có kế hoạch triển khai thực hiện công tác Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục (KTKĐCLGD) đảm bảo tính thực tiễn và khả thi, đáp ứng yêu cầu của Sở (1 điểm).
- Có cơ cấu công chức chuyên trách công tác Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục phù hợp yêu cầu chức năng, nhiệm vụ được cấp thẩm quyền phê duyệt, có đủ kinh phí và cơ sở vật chất để hoạt động (1 điểm).
- Thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ, chính xác, đúng biểu mẫu, đúng cấu trúc và thời gian quy định (1 điểm).
- Thực hiện đầy đủ các yêu cầu về tổ chức hoạt động khảo thí theo chỉ đạo của Bộ, Sở. Tham gia tổ chức, phối hợp tổ chức đầy đủ các kỳ thi quốc gia và các kỳ thi của địa phương đảm bảo an toàn, đúng quy chế. Định kỳ tổ chức hội nghị, hội thảo rút kinh nghiệm và nâng cao năng lực nghiệp vụ khảo thí tại địa phương. Quản lý văn bằng, chứng chỉ đúng theo đúng quy định hiện hành (3,5 điểm).
- Thực hiện đầy đủ, đạt yêu cầu hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục theo hướng dẫn nhiệm vụ năm học. 100% cơ sở giáo dục hoàn thành tự đánh giá; 20% cơ sở giáo dục phổ thông, thường xuyên và 25% cơ sở giáo dục mầm non được đánh giá ngoài. Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào công tác kiểm định chất lượng giáo dục; công khai kết quả kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định (3,5 điểm).

8. Ứng dụng công nghệ thông tin

* Triển khai hệ thống cổng thông tin điện tử, website giáo dục theo hướng dẫn tại Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ GD&ĐT. Chi tiết như mục a); b) và c) dưới đây:

a) Các thành phần phổ biến như Thông tư 53:

- Mô hình website tập trung, trong đó cung cấp trang web thành phần của các cơ sở giáo dục, trường học (1,5 điểm). Cụ thể:
 - + Hoặc sử dụng là cổng thành viên của Sở, triển khai các trang web đến các trường trực thuộc;

+ Hoặc tự xây dựng theo mô hình website tập trung, các trường trực thuộc là trang web thành phần của website phòng.

- Triển khai hệ thống quản lý trường học SMAS, tự động chiết xuất các báo cáo thống kê (1,5 điểm).

b) Triển khai các hoạt động trực tuyến trên hệ thống phòng họp ảo của Bộ cho các công việc: Họp, hội thảo, họp phổ biến công tác, giao ban. Mỗi phòng GD&ĐT tổ chức ít nhất 03 cuộc/năm. Có nhật ký báo cáo các cuộc họp, tập huấn qua mạng: ngày, tháng, nội dung cuộc họp/tập huấn (1,5 điểm).

Hoàn thành triển khai phần mềm phổ cập giáo dục và chống mù chữ. Hoàn thành triển khai phần mềm hỗ trợ kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non. Hoàn thành phần mềm thống kê chất lượng giáo dục tiểu học (1 điểm).

Thực hiện đầy đủ, chính xác và kịp thời hệ thống thông tin quản lý giáo dục trực tuyến (EMIS online) từ Phòng GD&ĐT đến các cơ sở giáo dục (1,5 điểm).

c) Đào tạo, bồi dưỡng giáo viên về công nghệ thông tin (CNTT) và triển khai chương trình công nghệ giáo dục: Phổ cập phần mềm e-Learning Adobe Presenter, iSpring. Tổ chức giáo viên tham gia thiết kế bài giảng bài giảng e-Learning (1 điểm).

Bước đầu tổ chức tập huấn giáo viên làm sách điện tử với ebook creator (1 điểm).

* Tổ chức tập huấn ứng dụng phần mềm mã nguồn mở theo hướng dẫn tại Thông tư 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 3 năm 2010 của Bộ quy định sử dụng phần mềm tự do mã nguồn mở trong các cơ sở giáo dục. Bước đầu chuyển sang dùng Libre Office (0,5 điểm).

* Lập và gửi đầy đủ, đúng thời hạn, đáp ứng các yêu cầu các báo cáo CNTT gửi về Sở GD&ĐT (0,5 điểm).

9. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

- Thực hiện tổ chức rà soát, điều chỉnh và thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực (0,5 điểm).

- Xây dựng và chuẩn hóa hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin dự báo nhu cầu biên chế (0,5 điểm).

- Triển khai công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của Ngành (1,5 điểm).

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông đánh giá giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp, Chuẩn hiệu trưởng các cấp; kết quả thực hiện chỉ đạo, hướng dẫn nêu trên (1,5 điểm).

- Thực hiện đúng các quy định về tuyển dụng, sử dụng (định mức lao động, chế độ làm việc) đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục (1 điểm).

- Có chế độ khuyến khích nhằm thu hút người giỏi gắn bó lâu dài với nghề (1 điểm).

- Kế hoạch thực hiện và kết quả thực hiện các cuộc vận động của ngành: cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học, tự sáng tạo”... (2 điểm).

- Thực hiện đầy đủ, đúng hạn chế độ thông tin, báo cáo và cập nhật cơ sở dữ liệu theo yêu cầu của Sở GD&ĐT về quy hoạch, phát triển đội ngũ (2 điểm).

10. Công tác kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng

- Xây dựng lực lượng, đảm bảo điều kiện, phương tiện, kinh phí cho hoạt động kiểm tra; công tác phối hợp trong tổ chức thực hiện công tác thanh tra do Sở GD&ĐT chủ trì, do Thanh tra quận, huyện chủ trì (2,5 điểm).

- Xây dựng và ban hành Chương trình, Kế hoạch kiểm tra năm học; tổ chức thực hiện chương trình kế hoạch đã đề ra; thực hiện các cuộc kiểm tra đột xuất; theo dõi và xử lý sau kiểm tra (4 điểm).

- Tổ chức tiếp công dân; xử lý đơn thư; giải quyết khiếu nại tố cáo (1,5 điểm).

- Thực hiện chế độ báo cáo (thường xuyên, đột xuất); thực hiện sơ kết, tổng kết; thực hiện công tác văn thư, lưu trữ hồ sơ kiểm tra (2 điểm).

11. Tổ chức cán bộ

- Công tác tham mưu, phối hợp để thực hiện tốt nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động của địa phương nhằm thực hiện tốt Nghị quyết số 29-NQ/TW (2 điểm).

- Công tác tham mưu, tổ chức thực hiện Nghị định 115/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục và Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BGDĐT-BNV của Liên bộ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Sở GD&ĐT thuộc UBND cấp tỉnh, phòng GD&ĐT thuộc UBND cấp huyện (2,5 điểm).

- Chủ trì, phối hợp với sở, ngành liên quan xây dựng vị trí việc làm, cơ cấu công chức theo ngạch, trình UBND thành phố phê duyệt biên chế công chức hàng năm của Sở, phòng GD&ĐT; hướng dẫn các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở, phòng GD&ĐT xác định vị trí việc làm, số người làm việc, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định (2 điểm).

- Thực hiện chính sách đối với nhà giáo, CBQLGD theo quy định; giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của nhà giáo, CBQLGD và của công dân; tham mưu để UBND thành phố ban hành chính sách đãi ngộ nhà giáo, CBQLGD thuộc thẩm quyền, đặc biệt chính sách thu hút nhà giáo, CBQLGD công tác ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, vùng có ảnh hưởng của thiên tai, bão, lụt (2,5 điểm).

- Thực hiện nghiêm túc, chính xác, đúng thời hạn chế độ báo cáo công tác tổ chức cán bộ theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT (1 điểm).

12. Công tác thống kê, kế hoạch, quản lý tài chính và huy động các nguồn lực xã hội

- Công tác xây dựng kế hoạch:

+ Lập kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo hằng năm, trung hạn của địa phương theo đúng nội dung hướng dẫn của Sở GD&ĐT, báo cáo kế hoạch kịp thời (1,0 điểm).

+ Đánh giá thực hiện đầy đủ cơ chế chính sách của Nhà nước và đề xuất chính sách của địa phương để phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn; triển khai thực hiện và đạt các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch phát triển giáo dục đào tạo được cấp có thẩm quyền phê duyệt; báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo quy định chung và đặc thù của giáo dục địa phương (1,0 điểm).

- Công tác tài chính: Hướng dẫn lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước cho các đơn vị trực thuộc; tổng hợp dự toán thu chi ngân sách giáo dục trong toàn ngành; thực hiện báo cáo tài chính theo Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các báo cáo theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT nghiêm túc, đúng quy định; không để xảy ra lạm thu, làm thất thoát tài sản, kinh phí nhà nước trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn; theo dõi, tổng hợp và báo cáo đầy đủ các thông tin về nguồn vốn ODA, vốn đầu tư nước ngoài và viện trợ phi chính phủ nước ngoài; triển khai thực hiện có hiệu quả về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục (5 điểm).

- Công tác thống kê:

+ Thực hiện báo cáo thống kê định kỳ, báo cáo thống kê hàng tháng và các báo cáo đột xuất kịp thời (0,5 điểm);

+ Số liệu báo cáo đầy đủ theo yêu cầu, có đối chiếu để đảm bảo tính chính xác (0,5 điểm);

+ Sử dụng, khai thác tốt các chức năng tổng hợp, kiểm tra, báo cáo trên hệ thống thông tin quản lý giáo dục trực tuyến (EMIS online) và gửi đầy đủ các biểu báo cáo có chữ ký của thủ trưởng, đóng dấu của đơn vị (0,5 điểm).

- Thực hiện quy chế công khai tại các cơ sở giáo dục theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ GD&ĐT về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục; công khai về chất lượng, điều kiện đảm bảo và thu chi tài chính (1,5 điểm).

13. Công tác tăng cường cơ sở vật chất và quy hoạch mạng lưới trường lớp, thiết bị dạy học

- Công tác xây dựng cơ sở vật chất trường học:

+ Kế hoạch và kết quả đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho các trường trực thuộc: số liệu chi tiết (có so sánh với năm học trước). Về kết quả đầu tư bao gồm số trường được đầu tư (xây mới, nâng cấp sửa chữa theo kế hoạch), số vốn đã huy động, chi tiết các hạng mục công trình, số hạng mục công trình đầu tư đã đưa vào sử dụng trong năm học,

số phòng học, số phòng chức năng, số liệu m² xây dựng các hạng mục là san lấp mặt bằng, cơ sở hạ tầng, nhà vệ sinh,(2 điểm);

+ Thực hiện đạt mục tiêu đề ra theo danh mục kế hoạch trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn năm 2014 và năm 2015 (2 điểm).

- Công tác quy hoạch, kế hoạch phát triển cơ sở vật chất trường học: Có tổ chức rà soát, đánh giá việc thực hiện công tác quy hoạch và kế hoạch phát triển cơ sở vật chất trường học giai đoạn 2011-2015, giai đoạn 2016-2020 cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phù hợp với Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13 tháng 6 năm 2012; Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ VIII Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; phù hợp với nội dung Tiêu chí số 5 và Tiêu chí số 14 (về lĩnh vực giáo dục) của Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới (2 điểm).

- Công tác thiết bị trường học, đồ chơi trẻ em: Có kế hoạch và thực hiện việc tu sửa, mua sắm, bổ sung thiết bị dạy học, cung ứng sách giáo khoa và vật tư tiêu hao bảo đảm phục vụ dạy học theo quy định; bố trí đủ viên chức (kể cả kiêm nhiệm) làm công tác thư viện và thiết bị dạy học; có kế hoạch và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, viên chức về công tác thiết bị dạy học: bao gồm số đợt tập huấn, số người đã được tập huấn theo từng cấp học; gắn liền công tác đánh giá giáo viên với công tác khai thác, sử dụng thiết bị dạy học; kết quả cụ thể về đầu tư, mua sắm thiết bị dạy học và đồ chơi trẻ em trong việc thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; tham gia các phong trào tự làm thiết bị dạy học và các hoạt động về công tác sách, thiết bị dạy học do Bộ chỉ đạo và phát động; bố trí đủ kinh phí đầu tư, mua sắm, sửa chữa thiết bị dạy học, kinh phí cho công tác tự làm thiết bị dạy học, cải tiến thiết bị dạy học; tỷ lệ % số tiền từ ngân sách chi cho mua sách và thiết bị trường học so với kinh phí chi thường xuyên của sự nghiệp giáo dục; có số liệu so sánh với năm học trước về số trường có thư viện đạt chuẩn và phòng bộ môn đạt chuẩn (2 điểm).

- Tăng cường thu hút các nguồn tài trợ xã hội hóa, để phát triển cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (1 điểm).

- Lập và gửi đầy đủ, đúng kỳ hạn, đáp ứng được yêu cầu của Sở GD&ĐT đối với các báo cáo (1 điểm).

14. Công tác pháp chế

- Xây dựng Kế hoạch của phòng giáo dục và đào tạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2014-2015 về công tác pháp chế và tổ chức, chỉ đạo việc thực hiện công tác pháp chế tại các cơ sở giáo dục trực thuộc (1 điểm).

- Kiện toàn tổ chức pháp chế: Bố trí công chức chuyên trách hoặc kiêm nhiệm thực hiện công tác pháp chế (0,5 điểm); tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác pháp chế do Sở GD&ĐT, các cơ quan có thẩm quyền tổ chức (0,5 điểm).

- Công tác xây dựng pháp luật: Tham mưu, phối hợp lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hàng năm của HĐND, UBND quận, huyện; chuẩn bị hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực giáo dục ở địa phương trình Chủ tịch UBND quận, huyện ký, ban hành; soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật theo sự phân công; có ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các đơn vị khác soạn thảo (2 điểm).

- Công tác kiểm tra, xử lý; rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan giúp HĐND, UBND quận, huyện thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục ở địa phương và văn bản hành chính do mình ban hành có chứa quy phạm pháp luật; phối hợp với Phòng Tư pháp thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục do HĐND, UBND quận, huyện ban hành; báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục (1,5 điểm).

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: Lồng ghép việc triển khai, tuyên truyền Hiến pháp, Nghị quyết số 29-NQ/TW, Nghị quyết số 44/NQ-CP, Quyết định số 2653/QĐ-BGDĐT, các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục, các nghị quyết, kế hoạch, chương trình hành động của Thành ủy, HĐND, UBND thành phố về giáo dục, các văn bản chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo; tổ chức phổ biến kịp thời các quy định pháp luật về giáo dục; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ giáo viên môn pháp luật, môn giáo dục công dân, báo cáo viên và cán bộ phụ trách công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; bổ sung tủ sách pháp luật và các phương tiện, thiết bị, tài liệu hỗ trợ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (2 điểm).

- Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, bồi thường nhà nước, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và công tác tham mưu về các vấn đề pháp lý và tham gia tố tụng và cải cách thủ tục hành chính: Thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực giáo dục ở địa phương và xây dựng kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc kiểm tra, xử lý việc chấp hành pháp luật về giáo dục của các cơ sở giáo dục trên địa bàn; báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật; kiểm tra việc giải quyết bồi thường nhà nước và thực hiện công tác tham mưu về các vấn đề pháp lý và tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật; công bố các thủ tục hành

chính thuộc phạm vi quản lý; niêm yết đầy đủ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết tại nơi giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 14 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính. Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo kế hoạch hoặc theo sự chỉ đạo của UBND quận, huyện, được quy định tại Thông tư số 07/2014/TT-BTP ngày 24 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính và rà soát, đánh giá thủ tục hành chính (2,5 điểm).”

15. Thực hiện các cuộc vận động và công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương

- Tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương có chương trình, kế hoạch triển khai học tập và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Thực hiện thường xuyên việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị (2 điểm).

- Tích cực triển khai đổi mới công tác thi và kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục, đào tạo trong đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; tổ chức tốt các kỳ thi theo quy định của Ngành; có giải pháp thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch đổi mới của Ngành, góp phần khắc phục bệnh thành tích, tiêu cực và giải quyết những hạn chế trong Ngành (2 điểm).

- Tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương có kế hoạch, giải pháp thực hiện tốt nhiệm vụ “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; xây dựng đơn vị đạt chuẩn văn hoá. Đẩy mạnh việc thực hiện các cuộc vận động “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”, “Quyên góp hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn” và các cuộc vận động, phong trào thi đua khác của Ngành (2 điểm).

- Tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với nhà giáo, người lao động; quan tâm chăm lo đời sống của đội ngũ nhà giáo, ổn định hoạt động giáo dục, hạn chế học sinh bỏ học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; ban hành các chế độ, chính sách của địa phương hỗ trợ giáo dục và đội ngũ nhà giáo, người lao động (2 điểm).

- Phát động và tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước chào mừng các ngày lễ lớn và Đại hội Đảng các cấp, ...; phát hiện bồi dưỡng những tấm gương điển hình tiên tiến xuất sắc, gương người tốt, việc tốt (2 điểm).

16. Công tác văn phòng, thi đua - khen thưởng

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất, bảo đảm chất lượng, chính xác, đúng thời gian quy định (1 điểm).

- Sử dụng văn bản điện tử phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ thông qua việc sử dụng thư điện tử. Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các cuộc họp do Sở tổ chức (2,5 điểm).

- Phối hợp tốt với các cơ quan báo chí, chủ động cung cấp thông tin, tổ chức tuyên truyền có hiệu quả; phối hợp với Văn phòng Sở trong việc trao đổi, thống nhất, định hướng thông tin; cung cấp thông tin về Văn phòng Sở đạt kết quả tốt (2,5 điểm).

- Tổ chức phát động phong trào thi đua, phát hiện, xây dựng, tuyên truyền và nhân rộng điển hình tiên tiến của các cá nhân và tập thể (3 điểm).

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy định, các văn bản hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng của Sở GD&ĐT (1 điểm).

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân chia cụm thi đua và phân công chủ trì, phối hợp đánh giá từng lĩnh vực công tác

a) Phân chia cụm thi đua

Để đánh giá và bình xét thi đua, khen thưởng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của các địa phương, Sở phân chia các phòng GD&ĐT quận, huyện thành 2 cụm thi đua:

Cụm 1: Gồm phòng GD&ĐT các quận Ninh Kiều, Bình Thủy, Cái Răng, Ô Môn, Thốt Nốt;

Cụm 2: Gồm phòng GD&ĐT các huyện Phong Điền, Thới Lai, Cờ Đỏ, Vĩnh Thạnh.

b) Phân công các phòng chức năng của Sở chủ trì, phối hợp đánh giá từng lĩnh vực công tác

- Phòng Giáo dục Mầm non: Chủ trì đánh giá lĩnh vực Giáo dục mầm non. Phối hợp đánh giá các lĩnh vực: Công tác học sinh, sinh viên, giáo dục ngoại khóa và y tế trường học; Ứng dụng công nghệ thông tin.

- Phòng Giáo dục Tiểu học: Chủ trì đánh giá lĩnh vực Giáo dục tiểu học và lĩnh vực Giáo dục dân tộc. Phối hợp đánh giá các lĩnh vực: Công tác học sinh, sinh viên, giáo dục ngoại khóa và y tế trường học; Ứng dụng công nghệ thông tin.

- Phòng Giáo dục Trung học: Chủ trì đánh giá lĩnh vực Giáo dục trung học cơ sở; Ứng dụng công nghệ thông tin. Phối hợp đánh giá các lĩnh vực: Công tác học sinh, sinh viên, giáo dục ngoại khóa và y tế trường học.

- Phòng Giáo dục Thường xuyên - Chuyên nghiệp và Đại học: Chủ trì đánh giá lĩnh vực Giáo dục thường xuyên. Phối hợp đánh giá các lĩnh vực: Công tác học sinh, sinh viên, giáo dục ngoại khóa và y tế trường học; Ứng dụng công nghệ thông tin.

- Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên: Chủ trì đánh giá lĩnh vực Công tác học sinh, sinh viên, giáo dục ngoại khóa và y tế trường học.

- Phòng Tổ chức Cán bộ: Chủ trì đánh giá lĩnh vực Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục; lĩnh vực Công tác tổ chức cán bộ. Phối hợp đánh giá các lĩnh vực: Ứng dụng công nghệ thông tin; Thực hiện các cuộc vận động và công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương.

- Thanh tra Sở: Chủ trì đánh giá lĩnh vực Công tác thanh tra. Phối hợp đánh giá lĩnh vực: Thực hiện các cuộc vận động và công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương.

- Phòng Pháp chế: Chủ trì đánh giá lĩnh vực Công tác pháp chế.

- Phòng Khảo thí: Chủ trì đánh giá lĩnh vực Khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục.

- Phòng Cơ sở vật chất - Thiết bị: Chủ trì đánh giá lĩnh vực Công tác tăng cường cơ sở vật chất và quy hoạch mạng lưới trường lớp, thiết bị dạy học.

- Phòng Kế hoạch - Tài chính: Chủ trì đánh giá lĩnh vực Công tác thống kê, kế hoạch, quản lý tài chính và huy động các nguồn lực xã hội. Phối hợp đánh giá lĩnh vực Ứng dụng công nghệ thông tin.

- Công đoàn ngành: Chủ trì đánh giá lĩnh vực Thực hiện các cuộc vận động và công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương. Phối hợp đánh giá lĩnh vực Công tác thống kê, kế hoạch, quản lý tài chính và huy động các nguồn lực xã hội.

- Văn phòng: Chủ trì đánh giá lĩnh vực Công tác văn phòng, thi đua khen thưởng.

2. Đối với phòng GD&ĐT

Thang điểm đánh giá mỗi lĩnh vực công tác là 10 điểm. Tổng số điểm thực hiện 16 lĩnh vực công tác là 160 điểm hoặc 150 điểm (đối với các phòng GD&ĐT không thực hiện lĩnh vực Giáo dục dân tộc).

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học, đối chiếu với nội dung tiêu chuẩn thi đua, mỗi đơn vị tự đánh giá, cho điểm theo mỗi lĩnh vực công tác và tổng hợp thành báo cáo chung gửi về các phòng chức năng của Sở được phân công chủ trì, phối hợp từng lĩnh vực công tác (hạn chót nộp báo cáo trước ngày 01 tháng 6 năm 2015). Báo cáo cần nêu đầy đủ kết quả thực hiện, có số liệu cụ thể và so sánh với năm học trước.

3. Các phòng chức năng của Sở và Công đoàn Ngành

Trên cơ sở theo dõi, kiểm tra, thanh tra từng lĩnh vực công tác, đối chiếu với tiêu chuẩn, nhiệm vụ năm học tiến hành đánh giá, cho điểm, đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành xem xét, khen thưởng đối với các phòng GD&ĐT.

4. Đối với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành

4.1 Bộ phận Thường trực Hội đồng có nhiệm vụ:

- Tổng hợp kết quả đánh giá, cho điểm và đề nghị khen thưởng của phòng chức năng thuộc Sở đối với các lĩnh vực công tác.

- Tổ chức họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành.

4.2 Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Ngành:

Căn cứ vào biên bản đánh giá, cho điểm, đề nghị khen thưởng của các phòng chức năng thuộc Sở, Hội đồng sẽ xem xét, so sánh tương quan về thành tích, mức độ hoàn thành nhiệm vụ giữa các phòng GD&ĐT để đưa vào danh sách khen thưởng theo tiêu chuẩn như sau: Đạt 90% tổng số điểm trở lên và có 9/16 hoặc 8/15 lĩnh vực công tác được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sẽ được đưa vào danh sách xét tặng giấy khen Sở và các danh hiệu, hình thức khen thưởng khác (nếu có).

* * *

Trong quá trình triển khai thực hiện hướng dẫn này, nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Văn phòng để tổng hợp và trình lãnh đạo Sở GD&ĐT có hướng giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban TĐ-KT thành phố;
- Các PGĐ Sở GD&ĐT;
- Công đoàn ngành;
- Các phòng chức năng thuộc Sở;
- Các phòng GD&ĐT;
- Các trường, trung tâm trực thuộc;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Trần Trọng Khiêm